

Số: 365/QĐ-ĐHYD

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về tuyển sinh đại học liên thông

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Căn cứ Nghị định 31/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-HĐTTĐHYD ngày 10/8/2020 của Hội đồng Trường Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Xét đề nghị của Tổ soạn thảo quy định tuyển sinh đại học liên thông và Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tuyển sinh đại học liên thông tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên.

Điều 2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên; các thí sinh, các tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các phòng chức năng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- ĐHTN, BGH (để b/c);
- Phòng CNTT-TV (đăng website);
- Lưu VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng

QUY ĐỊNH

Tuyển sinh đại học liên thông

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 365/QĐ-ĐHYD ngày 07 tháng 3 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định về tổ chức tiếp nhận hồ sơ, rà soát và xét tuyển đại học liên thông tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên (ĐHTN).
- Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân của Trường Đại học Y - Dược, ĐHTN (sau đây gọi tắt là Trường), các thí sinh, các tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Đại học liên thông là hình thức học nâng cao trình độ, dành cho những người đã tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học thuộc khối ngành sức khỏe.
- Dự tuyển là việc một thí sinh tham dự quy trình tuyển sinh vào một ngành đào tạo của Trường, thông qua việc đăng ký xét tuyển theo quy định của Trường.
- Xét tuyển là quy trình xử lý riêng của Trường để xác định điều kiện trúng tuyển và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển.
- Ngưỡng đầu vào (hay ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào) là yêu cầu tối thiểu về năng lực học tập ở trình độ trước (cấp THPT, trung cấp, cao đẳng, đại học...) và thâm niên làm việc đúng chuyên môn được đào tạo để thí sinh có khả năng theo học và hoàn thành chương trình đào tạo liên thông.
- Tiêu chí xét tuyển là những yếu tố được dùng để xác định điều kiện trúng tuyển của thí sinh, chủ yếu dựa trên thành tích học tập (cấp THPT) và điểm ưu tiên (nếu có).
- Điểm trúng tuyển của một ngành là ngưỡng điểm mà những thí sinh đã đăng ký nguyện vào ngành có điểm xét bằng hoặc cao hơn sẽ đủ điều kiện trúng tuyển.
- Điểm ưu tiên là số điểm chênh lệch giữa mức điểm trúng tuyển áp dụng

QUY ĐỊNH

Tuyển sinh đại học liên thông

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 365/QĐ-ĐHYD ngày 07 tháng 3 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định về tổ chức tiếp nhận hồ sơ, rà soát và xét tuyển đại học liên thông tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên (ĐHTN).
- Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân của Trường Đại học Y - Dược, ĐHTN (sau đây gọi tắt là Trường), các thí sinh, các tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Đại học liên thông là hình thức học nâng cao trình độ, dành cho những người đã tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học thuộc khối ngành sức khỏe.
- Dự tuyển là việc một thí sinh tham dự quy trình tuyển sinh vào một ngành đào tạo của Trường, thông qua việc đăng ký xét tuyển theo quy định của Trường.
- Xét tuyển là quy trình xử lý riêng của Trường để xác định điều kiện trúng tuyển và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển.
- Ngưỡng đầu vào (hay ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào) là yêu cầu tối thiểu về năng lực học tập ở trình độ trước (cấp THPT, trung cấp, cao đẳng, đại học...) và thâm niên làm việc đúng chuyên môn được đào tạo để thí sinh có khả năng theo học và hoàn thành chương trình đào tạo liên thông.
- Tiêu chí xét tuyển là những yếu tố được dùng để xác định điều kiện trúng tuyển của thí sinh, chủ yếu dựa trên thành tích học tập (cấp THPT) và điểm ưu tiên (nếu có).
- Điểm trúng tuyển của một ngành là ngưỡng điểm mà những thí sinh đã đăng ký nguyện vào ngành có điểm xét bằng hoặc cao hơn sẽ đủ điều kiện trúng tuyển.
- Điểm ưu tiên là số điểm chênh lệch giữa mức điểm trúng tuyển áp dụng

cho nhóm thí sinh được ưu tiên so với mức điểm trúng tuyển bình thường; hay cũng chính là số điểm mà nhóm thí sinh được cộng vào điểm xét để áp dụng mức điểm trúng tuyển bình thường.

Điều 3. Nguyên tắc cơ bản trong tuyển sinh

1. Công bằng đối với thí sinh

a) Về cung cấp thông tin: thí sinh được cung cấp thông tin đầy đủ, rõ ràng, tin cậy, nhất quán và kịp thời để có quyết định phù hợp và chuẩn bị tốt nhất cho việc tham gia tuyển sinh;

b) Về cơ hội dự tuyển: không thí sinh nào bị mất cơ hội dự tuyển do những quy định không liên quan tới trình độ, năng lực; hoặc do quy trình tuyển sinh gây phiền hà, tốn kém;

c) Về cơ hội trúng tuyển: thí sinh phải được tạo cơ hội trúng tuyển cao nhất và quyền xác định nguyện vọng ưu tiên trong số những chương trình, ngành đào tạo đủ điều kiện trúng tuyển;

d) Về thực hiện cam kết: Nhà trường thực hiện các cam kết đối với thí sinh; tư vấn, hỗ trợ và giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro;

đ) Về độ tin cậy: các hình thức đánh giá, xét tuyển phải đảm bảo độ tin cậy, có cơ sở khoa học; loại bỏ các phương thức tuyển sinh không hiệu quả và gây khó khăn, vướng mắc cho thí sinh.

2. Bình đẳng giữa các đơn vị đào tạo

a) Về hợp tác: Trường đảm bảo hợp tác bình đẳng nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyển sinh, đồng thời mang lại lợi ích tốt nhất cho thí sinh;

b) Về cạnh tranh: Trường đảm bảo cạnh tranh trung thực, công bằng và lành mạnh trong tuyển sinh theo quy định của pháp luật về cạnh tranh.

3. Minh bạch đối với xã hội

a) Về minh bạch thông tin: Trường có trách nhiệm công bố thông tin tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng và kịp thời qua các phương tiện truyền thông phù hợp để xã hội và cơ quan quản lý nhà nước cùng giám sát;

b) Về trách nhiệm giải trình: Trường có trách nhiệm báo cáo theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước và giải trình với xã hội qua hình thức phù hợp về những vấn đề lớn, gây bức xúc cho người dân.

Điều 4. Đề án và thông báo tuyển sinh

1. Hằng năm, Trường xây dựng, công bố và thực hiện đề án tuyển sinh để thực hiện trách nhiệm giải trình và cam kết đối với thí sinh, cơ quan quản lý nhà nước và xã hội.

2. Đề án tuyển sinh của Trường phải cung cấp đầy đủ các thông tin về tuyển sinh, quy định về chỉ tiêu tuyển sinh theo các hình thức tuyển sinh khác nhau (nếu có), ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, thể hiện chất lượng của nhà trường và các thông tin khác theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Căn cứ đề án tuyển sinh, Trường thông báo tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của Trường và các hình thức thích hợp khác (ít nhất 30 ngày) tính đến ngày đăng ký dự tuyển của đợt tuyển sinh đầu tiên; trong trường hợp điều chỉnh, bổ sung (nếu có) Trường phải thông báo nội dung điều chỉnh ít nhất trước 15 ngày tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

Chương II

TỔ CHỨC NHẬN VÀ RÀ SOÁT HỒ SƠ TUYỂN SINH

Điều 5. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

1. Đối tượng xét tuyển liên thông đại học, bao gồm: người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng thuộc cùng nhóm ngành xét tuyển hoặc đã có bằng tốt nghiệp đại học chính quy thuộc khối ngành sức khỏe và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện xét tuyển phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện dưới đây:

- a) Đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào quy định tại Điều 6 quy chế này;
- b) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;
- c) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ xét tuyển theo quy định;
- d) Nộp đủ lệ phí xét tuyển theo quy định.

Điều 6. Ngưỡng đầu vào các ngành đào tạo

1. Đối với thí sinh dự tuyển liên thông đại học các ngành Y khoa, Răng - Hàm - Mặt, Dược học, ngưỡng đầu vào áp dụng MỘT trong các tiêu chí sau:

a) Học lực lớp 12 đạt loại giỏi trở lên hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 8,0 trở lên;

- Tốt nghiệp THPT loại giỏi trở lên hoặc học lực lớp 12 đạt loại khá và có 3

năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

b) Tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học đạt loại giỏi trở lên;

c) Tốt nghiệp trình độ trung cấp, hoặc trình độ cao đẳng hoặc trình độ đại học đạt loại khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

2. Đối với thí sinh dự tuyển liên thông đại học các ngành Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học ngưỡng đầu vào áp dụng MỘT trong các tiêu chí sau:

a) Học lực lớp 12 đạt loại khá hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 6,5 trở lên;

b) Tốt nghiệp THPT loại khá, hoặc có học lực lớp 12 đạt loại trung bình và có 5 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

c) Tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, trình độ đại học đạt loại khá trở lên.

Điều 7. Ưu tiên khu vực

1. Thí sinh tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học được hưởng chính sách ưu tiên khu vực trong năm tuyển sinh và 01 năm liền kề.

2. Khu vực ưu tiên của mỗi thí sinh được xác định theo địa điểm trường mà thí sinh đã học (trung cấp, cao đẳng, đại học khối ngành sức khỏe);

3. Mức điểm ưu tiên áp dụng cho khu vực 1 (KV1) là 0,75 điểm; khu vực 2 nông thôn (KV2-NT) là 0,5 điểm; khu vực 2 (KV2) là 0,25 điểm; khu vực 3 (KV3) không được tính điểm ưu tiên (*Phụ lục 1*).

Điều 8. Ưu tiên đối tượng

1. Mức điểm ưu tiên cho những đối tượng chính sách được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quyết định.

2. Mức điểm ưu tiên áp dụng cho nhóm đối tượng UT1 (gồm các đối tượng 01 đến 04) là 2,0 điểm và cho nhóm đối tượng UT2 (gồm các đối tượng 05 đến 07) là 1,0 điểm (*Phụ lục 1*).

3. Thí sinh thuộc nhiều diện đối tượng chính sách ưu tiên chỉ được tính một mức điểm ưu tiên cao nhất.

4. Ưu tiên cộng điểm thành tích học tập Tiếng Anh theo quy định của Trường quy định cụ thể trong Đề án tuyển sinh hằng năm (*Phụ lục 2*).

5. Các mức điểm ưu tiên được quy định trong Điều này tương ứng với tổng điểm 03 môn (trong tổ hợp môn xét tuyển) theo thang điểm 10 (không nhân hệ

số); trường hợp phương thức tuyển sinh sử dụng thang điểm khác thì mức điểm ưu tiên được quy đổi tương đương.

6. Điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm 03 môn từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về điểm theo thang 10 và tổng điểm 3 môn tối đa là 30) được xác định theo công thức sau:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Mức điểm ưu tiên quy định.}$$

Điều 9. Minh chứng quá trình công tác

1. Minh chứng quá trình công tác đối với thí sinh là công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các cơ sở y tế công lập:

a) Đối với công chức, viên chức: Quyết định tuyển dụng công chức, viên chức hoặc Quyết định phân công công tác/Quyết định chuyển mã ngạch (*bản sao có chứng thực*);

b) Đối với người lao động: Hợp đồng lao động (*bản sao có chứng thực*) kèm theo Xác nhận quá trình đóng bảo hiểm xã hội và Giấy xác nhận thời gian công tác.

2. Minh chứng quá trình công tác đối với thí sinh đang công tác tại các cơ sở y tế tư nhân gồm:

a) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị công tác (*bản sao có chứng thực*);

b) Giấy phép hành nghề y dược tư nhân của đơn vị công tác (*bản sao có chứng thực*);

c) Hợp đồng lao động (*bản sao có chứng thực*);

d) Giấy xác nhận lương (*Phụ lục 3*);

e) Giấy xác nhận thời gian công tác đúng chuyên môn đào tạo của cơ quan quản lý trực tiếp (*Phụ lục 4*);

g) Xác nhận quá trình đóng bảo hiểm xã hội (*Áp dụng đối với đối tượng tuyển sinh ngành Y khoa và ngành Răng - Hàm - Mặt*).

3. Trường hợp thí sinh công tác tại nhiều cơ quan, đơn vị thì tại mỗi cơ quan, đơn vị phải có giấy xác nhận tương ứng với thời gian công tác.

4. Đối với thí sinh tự do nhưng trước đây đã có thời gian công tác, ngoài những minh chứng nêu tại Khoản 2 Điều này, cần bổ sung minh chứng đã chấm dứt hợp đồng lao động.

Điều 10. Đăng ký xét tuyển, nộp hồ sơ tuyển sinh

1. Khai báo xét tuyển tại địa chỉ: <http://tuyensinh.tump.edu.vn/article/dang-ky-xet-tuyen-dai-hoc-lien-thong>

2. Đồng thời, thí sinh nộp hồ sơ tuyển sinh qua đường bưu điện đến địa chỉ: Phòng Đào tạo, Trường Đại học Y - Dược, ĐHTN, số 284, đường Lương Ngọc Quyến, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Điện thoại: 02083 854 504 hoặc 02083 655 652.

3. Ngoài bìa túi hồ sơ ghi rõ: hồ sơ xét tuyển đại học liên thông; năm dự tuyển; ngành xét tuyển; họ và tên thí sinh; ngày tháng năm sinh; số điện thoại, địa chỉ liên hệ; liệt kê đầy đủ các tài liệu có trong túi hồ sơ.

4. Thời gian nhận hồ sơ sẽ được tính từ thời điểm gửi bưu điện. Để đảm bảo tính chính xác, thí sinh cần chú ý đến thời gian gửi hồ sơ và thời hạn cuối cùng theo quy định.

Điều 11. Nộp lệ phí tuyển sinh

Sau khi hoàn tất hồ sơ xét tuyển theo quy định, thí sinh phải nộp lệ phí tuyển sinh như sau:

1. Thời gian nộp, số tiền: theo thông báo tuyển sinh hằng năm của Trường.

2. Hình thức nộp tiền: chuyển khoản.

3. Số tài khoản: 8501201008100. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Nam Thái Nguyên.

Tên đơn vị hưởng: Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên.

4. Nội dung chuyển khoản: **TSLT <dấu cách> Số CCCD <dấu cách> Chuyên ngành dự tuyển <dấu cách> Họ tên**

Ví dụ: TSLT 019126715941 Y khoa Nguyen Van An.

Điều 12. Quy trình rà soát hồ sơ tuyển sinh

Trình tự	Nội dung công việc	Cá nhân/đơn vị phụ trách	Thời gian	Yêu cầu
Bước 1	Nhận bàn giao hồ sơ từ Văn thư Nhà trường	Thư ký HĐTS được phân công	Theo kế hoạch tuyển sinh	Có biên bản bàn giao
Bước 2	Rà soát đối chiếu giữa (i) danh sách nộp hồ sơ tuyển sinh và (ii) danh sách nộp lệ phí tuyển sinh trực tuyến	Thư ký HĐTS được phân công	Theo kế hoạch tuyển sinh	Có biên bản làm việc
Bước 3	Rà soát, đối chiếu giữa (i) hồ sơ tuyển sinh và (ii) cơ sở dữ liệu do thí sinh khai báo trực tuyến	Thư ký HĐTS được phân công	Theo kế hoạch tuyển sinh	Có báo cáo kết quả rà soát
Bước 4	Rà soát khu vực và đối tượng ưu tiên	Thư ký HĐTS được phân công	Theo kế hoạch tuyển sinh	Có báo cáo kết quả rà soát
Bước 5	Kiểm tra độc lập hồ sơ tuyển sinh	Tổ kiểm tra theo QĐ	Theo kế hoạch tuyển sinh	Có báo cáo kết quả rà soát
Bước 6	Báo cáo HĐTS kết quả tiếp nhận, rà soát hồ sơ tuyển sinh	Ban thư ký và HĐTS theo QĐ	Theo kế hoạch tuyển sinh	Có biên bản làm việc

Chương III**TỔ CHỨC XÉT TUYỂN VÀ THÔNG BÁO KẾT QUẢ****Điều 13. Nguyên tắc xét tuyển**

1. Phương thức và tiêu chí xét tuyển được công bố trong Đề án tuyển sinh và thông báo tuyển sinh (hàng năm).

2. Điểm trúng tuyển được xác định phù hợp với số lượng chỉ tiêu đã công bố trong Đề án tuyển sinh.

3. Nguyên tắc xét tuyển lần lượt từ điểm cao đến điểm thấp cho đến hết số lượng theo chỉ tiêu của ngành xét tuyển. Trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách, Trường sử dụng tiêu chí phụ là điểm trung bình môn Toán lớp 12 (để xét chọn những thí sinh có điểm môn Toán cao hơn).

Điều 14. Quy trình xét tuyển

Trình tự	Nội dung công việc	Cá nhân/đơn vị phụ trách	Thời gian	Yêu cầu
Bước 1	Xác nhận hồ sơ đủ điều kiện xét tuyển	Thường trực HĐTS theo QĐ	Theo kế hoạch tuyển sinh	Có báo cáo kèm theo danh sách thí sinh đủ điều kiện xét tuyển
Bước 2	Báo cáo HĐTS các phương án trúng tuyển (ít nhất 03 phương án)	Thường trực HĐTS theo QĐ	Theo kế hoạch tuyển sinh	Có biên bản họp HĐTS
Bước 3	Báo cáo ĐHTN xin phê duyệt điểm trúng tuyển và danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển	Chủ tịch HĐTS theo QĐ	Theo kế hoạch tuyển sinh	Có văn bản báo cáo
Bước 4	Thông báo kết quả xét tuyển đại học liên thông	Chủ tịch HĐTS theo QĐ	Ngay sau khi có văn bản của ĐHTN về điểm trúng tuyển và danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển	Công khai kết quả xét tuyển

Điều 15. Thông báo trúng tuyển và xác nhận nhập học

1. Trường gửi giấy báo trúng tuyển cho những thí sinh trúng tuyển, trong đó ghi rõ những thủ tục cần thiết và hướng dẫn thí sinh nhập học.

2. Thí sinh phải xác nhận nhập học bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống trước khi nhập học tại Trường.

3. Đối với những thí sinh không xác nhận nhập học trong thời hạn quy định:

a) Nếu không có lý do chính đáng thì coi như thí sinh từ chối nhập học và Trường có quyền không tiếp nhận;

b) Nếu do ốm đau, tai nạn, có giấy xác nhận của bệnh viện quận, huyện trở lên hoặc do thiên tai có xác nhận của ủy ban nhân dân quận, huyện trở lên, Trường xem xét quyết định tiếp nhận thí sinh vào học hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh để thí sinh vào học sau;

c) Nếu do sai sót, nhầm lẫn của cán bộ thực hiện công tác tuyển sinh hoặc cá nhân thí sinh gây ra, Trường chủ động phối hợp với các cá nhân, tổ chức liên quan xem xét các minh chứng và quyết định việc tiếp nhận thí sinh vào học hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh để thí sinh vào học sau.

Điều 16. Phúc khảo kết quả xét tuyển

1. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công bố, thí sinh có quyền khiếu nại về kết quả xét tuyển.

2. Trong vòng 05 ngày kể từ ngày hết hạn khiếu nại, Tổ phúc khảo rà soát, đối chiếu cơ sở dữ liệu xét tuyển với các quy chế, quy định hiện hành, báo cáo Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) của Trường và Đại học Thái Nguyên (ĐHTN) xem xét quyết định.

3. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có kết quả của Tổ phúc khảo, Hội đồng tuyển sinh phải họp và công bố kết quả phúc khảo cho thí sinh.

4. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày có kết quả phúc khảo do ĐHTN phê duyệt, Trường công bố công khai kết quả phúc khảo trên trang thông tin điện tử của Trường; đồng thời gửi thông báo đến từng thí sinh có đơn khiếu nại, gửi Giấy báo trúng tuyển và hướng dẫn cho thí sinh trúng tuyển nhập học (nếu có).

Điều 17. Tổ chức đăng ký và xét tuyển các đợt bổ sung

1. Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh và số thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học, Hội đồng tuyển sinh của Trường xem xét, quyết định xét tuyển các đợt bổ sung

2. Trường công bố kế hoạch xét tuyển, phương thức xét tuyển và hình thức đăng ký xét tuyển các đợt bổ sung; điều kiện xét tuyển đối với các ngành, chương